

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG TRÔM, TỈNH BẾN TRE

- Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Huỳnh Đức Tâm.
2. Ông Đỗ Thanh Tuyền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Minh Thơ, Thư ký Tòa án của Toà án nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thương - Kiểm sát viên.

Đã tiến hành mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 484/2017/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 11 năm 2017 về “ly hôn, tranh chấp về nuôi con, chia tài sản khi ly hôn”;

- Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 55, 58, 59, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, bà Huỳnh M và ông Phan D thuận tình ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án; việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Nguyên đơn: Bà Huỳnh M, sinh năm: 1980; cư trú tại: ấp B, xã C, huyện G, tỉnh Bến Tre.

- Bị đơn: Ông Phan D, sinh năm: 1978; cư trú tại: ấp B, xã C, huyện G, tỉnh Bến Tre.

2. Công nhận sự thỏa thuận của nguyên đơn là bà Huỳnh M và bị đơn là ông Phan D, cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Huỳnh M được tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng 02 con chung là cháu Phan N, sinh ngày 02 tháng 3 năm 2003 và cháu Phan V, sinh ngày 16 tháng 9 năm 2014.

Ghi nhận việc bà M không yêu cầu ông D phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Phan D được quyền thăm nom con chung; không ai được cản trở ông D thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án quyết định việc cấp dưỡng nuôi con.

Trong trường hợp có yêu cầu của một hoặc cả hai bên hoặc của cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Đình chỉ giải quyết yêu cầu chia tài sản chung của bà Huỳnh M do bà M rút yêu cầu chia tài sản chung.

Ghi nhận việc bà Huỳnh M và bị đơn là ông Phan D cùng khai ông bà không có tranh chấp về tài sản chung và không có nợ chung.

Trong trường hợp các đương sự có tranh chấp về tài sản chung thì được quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết bằng một vụ án dân sự khác.

- *Về chi phí định giá:* Ghi nhận việc bà M tự nguyện chịu chi phí định giá bà M đã nộp là 420.000 đồng (*Bốn trăm hai mươi nghìn đồng*).

- *Về án phí dân sự sơ thẩm:* Bà M tự nguyện chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà M đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0012989 ngày 07 tháng 11 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm; bà M đã nộp đủ án phí.

Trả lại cho bà M số tiền tạm ứng án phí là 3.708.000 đồng (*Ba triệu bảy trăm tám nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0012990 ngày 07 tháng 11 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND xã C;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- Chi cục THADS huyện Giồng Trôm;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thế Hồng